

BẢN TIN PHÁP LUẬT



TRONG SỐ NÀY

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VỀ ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM
Trang 2

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ HOẠT ĐỘNG CHUYỂN TIỀN MỘT CHIỀU TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI CỦA NGƯỜI CƯ TRÚ LÀ TỔ CHỨC
Trang 4

ĐIỂM NỔI BẬT CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
Trang 6

Thông điệp đầu năm 2023

Từ luật sư Nguyễn Hưng Quang - Giám đốc điều hành

Năm 2023 tiếp tục là một năm có nhiều thách thức cho kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam, nhưng cũng có những cơ hội phát triển cho nhiều ngành, lĩnh vực. Những thách thức của dịch Covid-19 vẫn đang có những tác động tiêu cực và còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát. Năm 2023 cũng là năm bản lề của các chương trình, kế hoạch nhiệm vụ của Quốc hội, Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 nên sẽ có nhiều chương trình, giải pháp được thực hiện một cách mạnh mẽ nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Ngoài ra, sự cải cách mạnh mẽ về phương thức quản trị đất nước cũng đòi hỏi các doanh nghiệp cần phải nắm bắt được thực tiễn của đất nước trong năm bản lề quan trọng này. Năm 2023 có thể là năm có nhiều cơ hội cho các hoạt động kinh doanh có tính chất sáng tạo sau 02 năm bị cản trở bởi đại dịch. Nhiều ý tưởng, sản phẩm sáng tạo liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối (IoT), dữ liệu lớn (big data), blockchain, robot... sẽ được thử nghiệm trong năm 2023 này.

Với những nhận thức sơ bộ nêu trên, NHQuang&Cộng sự tiếp tục cố gắng biên soạn các bài phân tích, nghiên cứu pháp luật trên Bản tin pháp luật hàng tháng của mình để giúp Khách hàng, người đọc có thêm thông tin, nội dung được phân tích từ đó có thể nắm bắt được cơ hội kinh doanh và phòng ngừa được rủi ro pháp lý có thể xảy ra. Đồng thời, chúng tôi cũng sẽ cập nhật các thông tin về những dịch vụ hay phương thức cung cấp dịch vụ mới của chúng tôi phù hợp với xu hướng phát triển hiện nay. Hy vọng Quý vị sẽ tìm thấy các thông tin hữu ích cho công việc của mình trong các Bản tin trong năm 2023.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VỀ ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM

PHƯƠNG UYÊN

Ngày 30/11/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 99/2022/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm (Nghị định 99), thay thế cho Nghị định 102/2017/NĐ-CP (Nghị định 102). Nghị định 99 có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2023 với nội dung đáng chú ý liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm (BPBĐ) như sau:

Thứ nhất, quy định 04 trường hợp đăng ký BPBĐ bằng tài sản, cụ thể:

- (i) Đăng ký thế chấp tài sản, cầm cố tài sản, bảo lưu quyền sở hữu theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan;
- (ii) Đăng ký theo thỏa thuận giữa bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm hoặc theo yêu cầu của bên nhận bảo đảm, trừ cầm giữ tài sản;
- (iii) Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp một tài sản được dùng để bảo đảm thực hiện nhiều nghĩa vụ mà có nhiều bên cùng nhận bảo đảm hoặc trong trường hợp bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm có thỏa thuận;
- (iv) Đăng ký thay đổi nội dung đã được đăng ký (đăng ký thay đổi); xóa đăng ký nội dung đã được đăng ký (xóa đăng ký) đối với trường hợp quy định tại các điểm i, ii và iii trên.

So với Nghị định 102, quy định về các trường hợp đăng ký BPBĐ có sự linh hoạt và mở rộng hơn. Nghị định 102 trước đây quy định các trường hợp đăng ký BPBĐ thành 02 nhóm gồm (i) Nhóm BPBĐ phải đăng ký (thế chấp quyền sử dụng đất; thế chấp tài sản gắn liền với đất; cầm cố, thế chấp tàu bay; thế chấp tàu biển) và (ii) Nhóm BPBĐ được đăng ký theo yêu cầu (thế chấp tài sản là động sản khác; thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; mua bán tàu bay, tàu biển; mua bán tài sản là động sản khác có bảo lưu quyền sở hữu).

Thứ hai, sửa đổi quy định về hiệu lực của đăng ký BPBĐ. Nhằm đảm bảo tính minh bạch về hiệu lực của việc đăng ký BPBĐ, đồng thời tách bạch việc đăng ký BPBĐ và các đăng ký khác liên quan đến tài sản dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, Nghị định 99 đã đưa ra một số quy định mới về hiệu lực của đăng

ký BPBĐ, tiêu biểu:

- Quy định cụ thể thời điểm phát sinh, chấm dứt hiệu lực đăng ký BPBĐ. Ví dụ: Thời điểm có hiệu lực của đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là thời điểm cơ quan đăng ký ghi, cập nhật nội dung đăng ký vào Sổ địa chính. Thời hạn có hiệu lực của đăng ký được tính từ thời điểm có hiệu lực của đăng ký đến thời điểm xóa đăng ký.
- Xác định hiệu lực của đăng ký là căn cứ để xác định thời hạn có hiệu lực đối kháng của BPBĐ với người thứ ba theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và bổ sung các trường hợp hiệu lực đối kháng với người thứ ba của BPBĐ đã được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền đăng ký ban đầu không chấm dứt...

Thứ ba, bổ sung các trường hợp hủy đăng ký BPBĐ, bao gồm:

- BPBĐ đã được đăng ký mà cơ quan đăng ký nhận được bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật có quyết định về việc đăng ký phải bị hủy toàn bộ hoặc một phần;
- BPBĐ đã được đăng ký mà cơ quan đăng ký phát hiện thuộc một trong các trường hợp từ chối đăng ký sau: (a) không thuộc thẩm quyền của cơ quan đăng ký hoặc (b) cơ quan đăng ký tự phát hiện tài liệu, chữ ký, con dấu trong hồ sơ đăng ký là giả mạo tài liệu, chữ ký, con dấu của mình hoặc nhận được thông tin kèm xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về xác định tài liệu, chữ ký, con dấu trong hồ sơ đăng ký là giả mạo. Nếu thuộc trường hợp (b) thì cơ quan đăng ký thực hiện việc hủy đối với toàn bộ nội dung đã được đăng ký;
- Xử lý đăng ký trùng lặp theo Điều 49 Nghị định 99.



Một số bình luận và khuyến nghị

Có thể thấy, việc ban hành quy định mới về đăng ký bảo đảm đã tháo gỡ vướng mắc, bất cập mà Nghị định 102 còn bỏ ngỏ như chưa bao quát được các trường hợp đăng ký; hủy đăng ký; hiệu lực đối kháng đối với người thứ ba... Nghị định 99 vừa có hiệu lực vào đầu năm 2023 có thể không tránh khỏi những vướng mắc khi đăng ký BPBĐ ở giai đoạn chuyển tiếp. Do đó, để đảm bảo thuận lợi trong quá trình đăng ký, các doanh nghiệp cần lưu ý các quy định tại Điều 57 Nghị định 99 để thực hiện và liên hệ trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký liên quan tại Điều 10 Nghị định 99 để được hướng dẫn cụ thể.

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ HOẠT ĐỘNG CHUYỂN TIỀN MỘT CHIỀU TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI CỦA NGƯỜI CƯ TRÚ LÀ TỔ CHỨC

QUỲNH NHUNG

Ngày 30/12/2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 20/2022/TT-NHNN (**Thông tư 20**) hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân. Thông tư này sẽ có hiệu lực từ ngày 15/02/2023 và có một số điểm nổi bật cần lưu ý liên quan đến hoạt động chuyển tiền của người cư trú là tổ chức như sau:

Thứ nhất, quy định các trường hợp mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài cho mục đích chuyển tiền một chiều của tổ chức, bao gồm 02 trường hợp sau:

(i) Ngoại tệ được mua, chuyển, mang ra nước ngoài để phục vụ mục đích tài trợ, viện trợ, bao gồm:

- Tài trợ, viện trợ theo các cam kết, thỏa thuận giữa Nhà nước, Chính phủ, các cấp chính quyền địa phương với nước ngoài. Nguồn tài trợ, viện trợ là các khoản kinh phí từ ngân sách hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ.
- Tài trợ, viện trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, được lấy từ nguồn tiền đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ.
- Tài trợ cho các chương trình, các quỹ, dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài thành lập nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực: văn hóa, giáo dục (tài trợ học bổng), y tế. Nguồn tài trợ là nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ.

(ii) Ngoại tệ được mua, chuyển tiền một chiều ra nước ngoài trong những trường hợp khác:

- Trả thưởng cho người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia các chương trình, cuộc thi được tổ chức tại Việt Nam theo các quy định của pháp luật có liên quan. Nguồn tiền trả thưởng từ người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc người cư trú là tổ chức.



- Chuyển tiền một chiều ra nước ngoài từ nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài cho mục đích (i) phân bổ tiền tài trợ cho các thành viên ở nước ngoài tham gia thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học ở Việt Nam và nước ngoài và (ii) hoàn trả tiền tài trợ thực hiện các dự án ở Việt Nam theo các cam kết, thỏa thuận với bên nước ngoài từ nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Nguồn ngoại tệ chuyển, mang ra nước ngoài cho các mục đích nêu trên bao gồm: (i) Ngoại tệ trên tài khoản thanh toán, (ii) Tiền gửi có kỳ hạn bằng ngoại tệ và (iii) Ngoại tệ mua của ngân hàng được phép. Theo đó, việc sử dụng và mua ngoại tệ nêu trên của các tổ chức đều sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của ngân hàng được phép.

Thứ hai, quy định về mức ngoại tệ mua, chuyển, mang tiền ra nước ngoài. Hầu hết mức ngoại tệ mua, chuyển, mang ra nước ngoài được căn cứ vào số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan mà không bị giới hạn về hạn mức chuyển tiền. Riêng đối với trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài nhằm mục đích tài trợ cho các chương trình, dự án để hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, mức ngoại tệ chuyển ra nước ngoài sẽ căn cứ vào số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan nhưng tối đa không vượt quá 50 nghìn đô la Mỹ hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương một lần chuyển tiền. Cần lưu ý, các tổ chức chuyển tiền ra nước ngoài cho mục đích tài trợ trong trường hợp này chỉ được mua, chuyển ngoại tệ tại duy nhất một ngân hàng được phép trong toàn bộ quá trình thực hiện tài trợ cho mỗi chương trình, quỹ, dự án.

Thứ ba, quy định về việc thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác, bao gồm: (i) Các khoản

thanh toán và chuyển tiền liên quan đến các hoạt động tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh...; (ii) Các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, các khoản chi trả bảo hiểm xã hội; (iii) Các khoản đóng phí bảo hiểm, tái bảo hiểm,... theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc chi trả bồi thường, quyền lợi bảo hiểm; (iv) Các chi phí theo quyết định hoặc bản án có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc trọng tài hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam; (v) Các khoản tiền phạt, bồi thường do làm hư hỏng tài sản, gây thương tích mà chưa được bảo hiểm chi trả. Các khoản thanh toán và chuyển tiền trên đều phải thực hiện thông qua các ngân hàng được phép.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Thông tư 20 được ban hành với mục tiêu xây dựng khung pháp lý thống nhất, chi tiết cho các tổ chức trong việc thực hiện hoạt động chuyển tiền một chiều ra nước ngoài. Không chỉ ban hành các nội dung cụ thể về việc mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài và việc thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác, Thông tư 20 còn quy định về trách nhiệm của các ngân hàng được phép và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động này. Do đó, các tổ chức cần cập nhật và nghiên cứu các quy định của Thông tư 20 để đảm bảo thuận lợi trong quá trình chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài (nếu có), cũng như đảm bảo tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật về vấn đề này.

ĐIỂM NỔI BẬT CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

HUYỀN THU

Nhằm hoàn thiện các quy định về hoạt động cho vay, hoạt động tài trợ phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành như Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và tình hình thực tiễn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 39/2019/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (**Nghị định 39**). Trong Bản tin pháp luật tháng này, NHQuang&Cộng sự xin giới thiệu một số nội dung đáng chú ý của Dự thảo liên quan đến hoạt động cho vay và tài trợ vốn từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là **Quỹ**) có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để Quý Khách hàng có được cái nhìn tổng quan về văn bản này.

Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến hoạt động cho vay trực tiếp

Về lộ trình thực hiện, theo đánh giá của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hoạt động cho vay trực tiếp của Quỹ luôn được đánh giá là tiềm ẩn nhiều rủi ro do đối tượng cho vay của Quỹ là doanh nghiệp nhỏ và vừa (**DNNVV**) khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị nên cần có lộ trình để thực hiện, có tổng kết, đánh giá, điều chỉnh cơ chế vận hành, bảo đảm Quỹ cho vay hiệu quả và an toàn. Tuy nhiên, vấn đề xây dựng lộ trình trong hoạt động này chưa được quy định tại Nghị định 39. Nhằm hạn chế rủi ro liên quan đến hoạt động này, Dự thảo Nghị định đã bổ sung thêm nguyên tắc "*Quỹ phải thực hiện cho vay trực tiếp theo lộ trình do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt*".

Về điều kiện cho vay, Dự thảo Nghị định cũng sửa đổi điều kiện cho vay tại Điều 16 của Nghị định 39 theo



hướng quy định rõ hơn tiêu chí xác định đối tượng cho vay và các điều kiện mà doanh nghiệp cần đáp ứng khi vay vốn. Việc sửa đổi nhằm giúp các điều kiện cho vay phù hợp hơn với các tiêu chí xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hướng dẫn tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP. Ví dụ, với DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, Dự thảo Nghị định bổ sung thêm điều kiện "*Đáp ứng tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành*".

Về mức cho vay trực tiếp, Nghị định 39 quy định mức cho vay đối với mỗi dự án, phương án sản xuất, kinh doanh tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của từng dự án, phương án. Tuy nhiên, quy định này đã được bỏ trong Dự thảo sửa đổi. Cụ thể, mức cho vay sẽ được thỏa thuận với DNNVV, căn cứ vào dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, khả năng tài chính của DNNVV, giới hạn cho vay quy định tại Dự thảo Nghị định và khả năng nguồn vốn của Quỹ. Việc sửa đổi này nhằm phù hợp với thực tiễn như các tổ chức tín dụng đang thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về mức cho vay và phương thức cho vay hạn mức (Thông tư 39/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng). Bên cạnh đó, Dự thảo Nghị định bổ sung hình thức nộp hồ sơ để nghị vay vốn qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ trực tuyến. Việc bổ sung quy định này nhằm rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí đối với việc gửi hồ sơ về Quỹ, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số trong hệ thống các cơ quan Nhà nước.

Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến hoạt động cho vay gián tiếp và hoạt động tài trợ

Liên quan đến hoạt động cho vay gián tiếp, với mục tiêu giúp doanh nghiệp dễ tiếp cận hơn với nguồn vốn của Quỹ và thúc đẩy các ngân hàng thương mại hợp tác với Quỹ giải ngân cho DNNVV, Dự thảo đã

giảm điều kiện vay vốn từ nguồn vốn của Quỹ. Theo đó, doanh nghiệp được vay vốn của Quỹ khi đáp ứng các tiêu chí xác định là DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị và có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh được ngân hàng quyết định cho vay. So với Nghị định 39, Dự thảo quy định đã bỏ quy định dẫn chiếu đến điểm c, khoản 1, Điều 16 về "*Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án sản xuất, kinh doanh tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh*" và điểm b, khoản 1, Điều 23 về "*Đáp ứng các quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định pháp luật có liên quan*".

Liên quan đến hoạt động tài trợ, Dự thảo sửa đổi quy định về đối tượng được tài trợ vốn, trong đó tập trung vào DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, bởi đối tượng này được đánh giá là khó được tiếp cận nguồn vốn tín dụng cho vay nhất trong cộng đồng DNNVV do thường không có tài sản bảo đảm, lịch sử tín dụng hay kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp. Về nguồn vốn tài trợ, Dự thảo bổ sung thêm nguồn vốn tài trợ từ nguồn vốn chủ sở hữu hình thành từ kết quả hoạt động của Quỹ (quỹ đầu tư phát triển) hoặc nguồn vốn ngoài ngân sách (vốn viện trợ, tài trợ, ủy thác...).

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 39 được đánh giá là cần thiết trong bối cảnh hiện tại trên 75% DNNVV đang thiếu vốn, trong khi đó kênh tiếp cận vốn với các tổ chức tín dụng luôn có những tồn tại, hạn chế, đồng thời khung pháp lý tín dụng cho DNNVV vẫn còn nhiều khoảng trống. Mặt khác, các DNNVV cũng chưa chủ động nắm bắt thông tin, còn phụ thuộc nhiều vào vai trò tư vấn tài chính của các ngân hàng mà DNNVV có quan hệ tín dụng. Vì vậy, DNNVV cần nghiên cứu các quy định của Dự thảo Nghị định và cập nhật thường xuyên thông tin về Dự thảo để sớm tiếp cận được với các quy định mới.

NHÓM TÁC GIẢ



TỪ THỊ PHƯƠNG UYÊN

Luật sư



PHẠM QUỲNH NHUNG

Tư vấn luật



ĐẶNG HUYỀN THU

Tư vấn luật

NHÓM BIÊN TẬP



LÊ HẢI LINH

Tư vấn luật



NGUYỄN THÙY DƯƠNG

Luật sư cấp cao

THIẾT KẾ



NGUYỄN HOÀNG AN

Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:



Ha Noi Office:
Villa B23, Trung Hoa - Nhan Chinh
Nguyen Thi Dinh Street, Nhan Chinh Ward
Thanh Xuan District, Ha Noi, Viet Nam
Tel: 84 24 3537 6939
Fax: 84 24 3537 6941
Web: www.nhquang.com

Ho Chi Minh City Branch:
First floor, Harmony Tower, No. 47-49-51
Phung Khắc Khoan Street, Da Kao Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tel: 84 28 3822 6290
Fax: 84 28 3822 6290
Email: contact@nhquang.com